

Số: 163 /BVNTTW

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để thực hiện gói thầu Cung cấp và lắp đặt hệ thống khí phòng nội soi tiêu hoá Bệnh viện nội tiết trung ương, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - TP. Hà Nội.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Phạm Thị Phương, Chuyên viên phòng VTTBYT;

Số điện thoại: 0984704354; Email: vttbyt.bvnttw@gmail.com

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng A403 - Phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - phường Yên Sở - TP. Hà Nội.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ 00 phút ngày 27/01/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 05/02/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 05/02/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa:

(Danh mục hàng hóa chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết Trung ương cơ sở Tứ Hiệp. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - phường Yên Sở - TP. Hà Nội.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 10 - 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm.)



- Catalog, hợp đồng tương tự (nếu có), tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật hàng hóa và các tài liệu liên quan.

Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT.

Y
BỆNH VIỆN
NỘI TIẾT
TRUNG ƯƠNG
GIÁM ĐỐC
* Phan Hoàng Hiệp

BỆNH VIỆN
NỘI TIẾT
TRUNG ƯƠNG

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 165/BVNTTW ngày 28 tháng 01 năm 2020)

STT	TÊN HÀNG HOÁ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Đầu ra khí Oxy chuẩn Afnor	bộ	3	- Kích thước: + Kích thước mặt chứa ô khí: 89,05mm x 89,05mm + Kích thước đáy hộp: 77,57 mm x 77,57 mm - Chất liệu: + Vỏ ngoài bằng nhựa + Thân van làm bằng đồng nguyên chất sử dụng được lâu dài
2	Đầu ra khí khi nén 4 bar chuẩn Afnor	bộ	1	- Kích thước: + Kích thước mặt chứa ô khí: 89,05mm x 89,05mm + Kích thước đáy hộp: 77,57 mm x 77,57 mm - Chất liệu: + Vỏ ngoài bằng nhựa + Thân van làm bằng đồng nguyên chất sử dụng được lâu dài
3	Đầu ra khí hút chuẩn Afnor	bộ	3	- Kích thước: + Kích thước mặt chứa ô khí: 89,05mm x 89,05mm + Kích thước đáy hộp: 77,57 mm x 77,57 mm - Chất liệu: + Vỏ ngoài bằng nhựa + Thân van làm bằng đồng nguyên chất sử dụng được lâu dài
4	Hộp đầu giường nhôm sơn tĩnh điện (không bao gồm ô khí)	m	6	- Kích thước: D4.800xR234xC72mm - Vật liệu: + Bảng nhôm định hình, sơn tĩnh điện + Kết cấu chia thành 3 khoang phủ hợp lắp đặt hệ thống khí y tế, hệ thống điện, riêng biệt. - Phụ kiện bao gồm: + Tấm bịt nhựa 2 đầu + Ô cảm điện đa chuẩn: 04 ô
5	Ông đồng D12.7 x 0.71mm	m	60	Kích thước: D12.7 x 0.71mm
6	Ông đồng D15.88 x 0.71mm	m	30	Kích thước: D15.88 x 0.71mm
7	Tê đồng D12.7	cái	5	Kích thước: D12.7
8	Tê đồng D15.88	cái	5	Kích thước: D15.88
9	Màng xông đồng D12.7	cái	30	Kích thước: D12.7
10	Màng xông đồng D15.88	cái	15	Kích thước: D15.88
11	Cút góc đồng D12.7	cái	30	Kích thước: D12.7
12	Cút góc đồng D15.88	cái	15	Kích thước: D15.88
13	Còn thu 15.88 - 12.7	cái	5	Kích thước: D15.88- 12.7
14	Chen hộp 60x40x2000mm	Cây 2m	10	Kích thước: 60x40x2000mm
15	Chen hộp 39x18x2000mm	Cây 2m	2	Kích thước: 39x18x2000mm
16	Van đường ống D1/2	cái	1	Kích thước: ống D1/2
17	Van đường ống D3/8	cái	2	Kích thước: ống D3/8
18	Dây điện 2x2,5 sqmm (cấp nguồn cho hộp đầu giường)	m	8	Kích thước: 2x2,5 sqmm (cấp nguồn cho hộp đầu giường)

STT	TÊN HÀNG HOÁ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
19	Dây điện 1x2,5 sqmm (cấp nguồn cho hộp dầu giôngg)	m	8	Kích thước: 1x2,5 sqmm (cấp nguồn cho hộp dầu giôngg)
20	Oxy hàn	Chai 10 lít	1	
21	Khí Argon bảo vệ khí hàn	Chai 10 lít	1	
22	Gas hàn	lốc gas đủ lịch	1	
23	Que hàn	kg	1	
24	Giá đỡ đường ống (thép hộp 13x26x150mm, thanh ren 8,...)	hộp	5	Thép hộp 13x26x150mm, Tyren 8
25	Vật tư lắp đặt khác (vit nở, keo silicon, kẹp ống chữ C,...) + vận chuyển	lô	1	

Lưu ý :

Giá báo giá đã bao gồm chi phí lắp đặt thiết bị, đã bao gồm các loại phí và thuế.

Thời gian bảo hành: 6 tháng cho các lỗi của sản phẩm kể từ ngày ký biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hóa

PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /BVNTTW ngày tháng năm 2026)

MẪU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các.... hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾ (Nếu có)	Mã HS ⁽⁴⁾ (Nếu có)	Năm sản xuất ⁽⁵⁾ (Nếu có)	Hạn sử dụng từ ngày sản xuất (Tháng)	Xuất xứ ⁽⁶⁾ (Nếu có)	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Thông số kỹ thuật ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VND) Đã bao gồm VAT	Thành tiền ⁽¹⁰⁾ (VND)
1												
2												
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2026

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹¹⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa (nếu có) tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục hàng hóa”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa (nếu có).
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa (nếu có).
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.